

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định nội dung chi và mức phân bổ kinh phí cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông và Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 206/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi và mức phân bổ kinh phí cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức phân bổ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

1.2. Đối tượng áp dụng:

- Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, cấp huyện.
- Các lực lượng trực tiếp tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông trực thuộc Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2. Nội dung chi và mức phân bổ:

2.1. Nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông của huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (cấp huyện):

- Chi các nội dung theo quy định tại khoản 1, Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông.
- Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.
- Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;
- Chi khắc phục sự cố bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông.

2.2 Nội dung chi: Thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông (bao gồm cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã): Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2.3. Quy định mức chi: Địa phương sử dụng 70% số kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương từ nguồn xử phạt hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông cho lực lượng Công an tỉnh (bao gồm cả công an cấp huyện và công an xã, phường, thị trấn) để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn; 30% còn lại cho các lực lượng khác của địa phương tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính, Bộ KH và ĐT (báo cáo);
- Tổng Kiểm toán Nhà nước (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: TC, TP, KH và ĐT, GTVT;
- Lưu (NH): *Khu*



CHỦ TỊCH *Khu*

Lê Thị Ái Nam